

财政部
税务局

越南社会主义共和国
独立—自由—幸福

文号：4413/CT-CS

河内，2026 年 6 月 30 日

关于增值税政策

敬呈：西宁市税务局

税务局已收到西宁市税务局于 2026 年 5 月 15 日签发之第 4854/TNI-KTr2 号公文，内容涉及增值税政策。就此问题，税务局意见如下：

《第 48/2024/QH15 号增值税法》第 15 条第 1 款规定出口活动之增值税退税。

《海关法》第 29 条第 1 款规定海关申报。

2025 年 7 月 1 日第 181/2025/NĐ-CP 号议定第 29 条第 1 款规定出口活动之退税。

2015 年 1 月 21 日第 08/2015/NĐ-CP 号议定第 25 条第 3 款，经政府于 2018 年 4 月 20 日发布之第 59/2018/NĐ-CP 号议定第 1 条第 12 款修正、补充，规定海关申报。

财政部部长于 2015 年 3 月 25 日发布之第 38/2015/TT-BTC 号通知第 18 条第 1 款，经 2018 年 4 月 20 日第 39/2018/TT-BTC 号通知第 1 条第 7 款修正、补充。

根据财政部部长于 2015 年 3 月 25 日发布之第 38/2015/TT-BTC 号通知所附附件二第 2 项第 1 号表及第 2 号表（该附件已由财政部部长于 2018 年 4 月 20 日发布之第 39/2018/TT-BTC 号通知所附附件一取代）关于出口、进口报关单申报信息指针之规定，进口人／出口人应依据相关卷宗资料及该批货物之进出口目的，按照海关总局（现为海关局）之指引，在报关单之类型代码字段中选择相应之进口／出口类型。

根据海关总局（现为海关局）于 2021 年 5 月 18 日发布之第 1357/QĐ-TCHQ 号决定，该决定系关于颁布出口、进口类型代码表及其使用指引。

根据西宁市税务局 2026 年 5 月 15 日第 4854/TNI 号公文所载内容及随函检附之资料，Suliman 纺织成衣有限责任公司于货物进口报关单中按 A12 类型代码（进口经营类型）申报，并于货物出口报关单中按 B11 类型代码（出口经营类型）申报。该公司未于出口报关单及进口报关单之「货物描述」申报项目中填报出口产品代码以及进口原料、物资代码。据此，该公司系按照进口经营及出口经营类型进行申报并办理海关手续，并未就上述各批货物按照出口生产货物类型办理海关手续。因此，尚无依据认定该公司之出口货物属于《第 48/2024/QH15 号增值税法》第 15 条第 1 款 a 项及《第 181/2025/NĐ-CP 号议定》第 29 条第 1 款所规定之出口货物增值税退税适用对象。

税务局特此函复，请西宁市税务局知悉。



190 Lê Niệm, Phường Phú Thạnh, Tân Phú, Thành Phố Hồ Chí Minh
G3.21.06 Greenbay, Số 7 Đại Lộ Thăng Long, Phường Đại Mỗ, Hà Nội
熱 線: +84 933 341 688 微 信: everwinservice LINE: everwin888

收件处

- 如上
- 副局长邓玉明（报告）
- 税务政策局、财政部法务科
- 法务- 税务政策科
- 税局网站
- 存档

**秉承局长指令
国际税收与政策科长**

阮氏青恒

~ 恒利翻译 谨供参考 ~



**BỘ TÀI CHÍNH
CỤC THUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4413/CT-CS

V/v chính sách thuế giá trị gia tăng

Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2026

Kính gửi: Thuế tỉnh Tây Ninh.

Cục Thuế nhận được công văn số 4854/TNI-KTr2 ngày 15/5/2026 của Thuế tỉnh Tây Ninh về chính sách thuế giá trị gia tăng (GTGT). Về vấn đề này, Cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại khoản 1 Điều 15 Luật Thuế GTGT số 48/2024/QH15 quy định về hoàn thuế GTGT đối với xuất khẩu.

Tại khoản 1 Điều 29 Luật Hải quan quy định về khai hải quan.

Tại khoản 1 Điều 29 Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 quy định về hoàn thuế đối với xuất khẩu.

Tại khoản 3 Điều 25 Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 12 Điều 1 Nghị định số 59/2018/NĐ-CP ngày 20/4/2018 của Chính phủ quy định về khai hải quan.

Tại khoản 1 Điều 18 Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 7 Điều 1 Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Căn cứ mẫu số 1 và mẫu số 2 mục 2 Phụ lục II ban hành kèm Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 được thay thế bởi Phụ lục I ban hành kèm Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về chỉ tiêu thông tin khai báo đối với tờ khai xuất khẩu, nhập khẩu thì tại chỉ tiêu mã loại hình trên tờ khai người nhập khẩu/người xuất khẩu theo hồ sơ, mục đích nhập khẩu của lô hàng để chọn một trong các loại hình nhập khẩu/xuất khẩu theo hướng dẫn của Tổng cục Hải quan (nay là Cục Hải quan).

Căn cứ Quyết định số 1357/QĐ-TCHQ ngày 18/5/2021 của Tổng cục Hải quan (nay là Cục Hải quan) về việc ban hành bảng mã loại hình xuất khẩu, nhập khẩu và hướng dẫn sử dụng.

Theo nội dung công văn số 4854/TNI ngày 15/5/2026 của Thuế tỉnh Tây Ninh và hồ sơ gửi kèm, Công ty TNHH Dệt may Suliman kê khai trên các tờ khai nhập khẩu hàng hóa theo mã loại hình A12 (nhập kinh doanh) và xuất khẩu hàng hóa theo mã loại hình B11 (xuất kinh doanh). Công ty không khai mã sản phẩm xuất khẩu, mã nguyên liệu, vật tư nhập khẩu tại chỉ tiêu mô tả hàng hóa trên tờ khai xuất khẩu, tờ khai nhập khẩu, như vậy Công ty đã kê khai, thực hiện thủ tục hải quan theo loại hình nhập kinh doanh và xuất kinh doanh, không thực hiện thủ tục hải quan đối với hàng hóa sản xuất xuất khẩu đối với các lô hàng này. Do đó, không có căn cứ xác định hàng hóa xuất khẩu của Công ty thuộc đối tượng được hoàn thuế GTGT đối với xuất khẩu theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 15 Luật Thuế GTGT số 48/2024/QH15 và khoản 1 Điều 29 Nghị định số 181/2025/NĐ-CP.

Cục Thuế trả lời đề Thuế tỉnh Tây Ninh biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó CT Đặng Ngọc Minh (để b/c);
- Cục Hải Quan, Cục CST, Vụ PC;
- Ban PC;
- Website CT;
- Lưu: VT, CS.

**TL. CỤC TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG BAN CHÍNH SÁCH,
THUẾ QUỐC TẾ
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Phạm Thị Minh Hiền